**Email:** [**metamngoc1234@gmail.com**](mailto:metamngoc1234@gmail.com)

**GV: NGUYỄN THỊ THUỶ**

**TRƯỜNG THCS MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 8**

(Bộ sách Cánh Diều)

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng % điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |  |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện ngắn | 5 | 0 | 3 | 0 | 0 | 2 | 0 | 0 | **60%** |
| **2** | **Viết** | Phân tích truyện | 0 | **1\*** | 0 | **1\*** | 0 | **1\*** | 0 | **1\*** | **40%** |
| **Tổng** | | | *25%* | *5%* | *15%* | *15%* | *0%* | *30%* | *0%* | *10%* | **100%** |
| **Tỉ lệ %** | | | **30%** | | **30%** | | **30%** | | **10%** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | |

\* Ghi chú: Phần viết có 01 câu bao hàm cả 4 cấp độ. Các cấp độ được thể hiện trong Hướng dẫn chấm.

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 8**

(Bộ sách Cánh Diều)

**THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/ Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
|  |  |  |  | **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện ngắn | **Nhận biết:**  - Nhận biết được một số yếu tố hình thức (cốt truyện, nhân vật, chi tiết, ngôi kể, ngôn ngữ,…) và nội dung (đề tài, chủ đề; ý nghĩa của văn bản; tư tưởng, tình cảm, thái độ của người kể chuyện;…) của truyện ngắn.  - Nhận biết và sử dụng được trợ từ, thán từ trong hoạt động đọc, viết, nói và nghe  **Thông hiểu**:  - Phân tích, lí giải được ý nghĩa, tác dụng của các chi tiết tiêu biểu, các nét đặc sắc nghệ thuật của truyện;  - Hiểu được tính cách/ phẩm chất nhân vật thể hiện qua cử chỉ, hành động, lời thoại,…  - Hiểu được thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc.  **Vận dụng:**  - Nhận xét được nội dung phản ánh và cách nhìn cuộc sống con người, tác giả trong văn bản.  - Nêu được những thay đổi trong suy nghĩ, tình cảm hoặc cách sống của bản thân sau khi đọc văn bản. | 5TN | 3TN | 2TL | 1TL |
| **2** | **Viết** | Phân tích truyện ngắn | - Xác định được kiểu bài phân tích truyện  - Xác định được bố cục bài văn.  - Vận dụng những kỹ năng tạo lập văn bản, vận dụng kiến thức của bản thân để viết được bài văn phân tích truyện hoàn chỉnh đáp ứng yêu cầu của đề (sử dụng lí lẽ, bằng chứng,có yếu tố biểu cảm cá nhân trong bài viết). | **1\*** | **1\*** | **1\*** | **1\*** |
| **Tổng** | | |  | **5TN+1\*** | **3TN+1\*** | **2TL+1\*** | **1TL\*** |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | **30%** | **30%** | **30%** | **10%** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **60** | | **40** | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **KÍ DUYỆT CỦA BGH** | **TỔ TRƯỞNG CM** | **NHÓM TRƯỞNG** | **NGƯỜI RA ĐỀ** |

|  |  |
| --- | --- |
| UBND QUẬN HÀ ĐÔNG  **TRƯỜNG THCS** | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II**  **MÔN: Ngữ văn 8*-*** *Tiết*  (Bộ sách Cánh Diều)  Thời gian làm bài*: 90 phút*  Ngày kiểm tra:…tháng 10 năm2024 |

**I- ĐỌC HIỂU (6,0 điểm) Đọc kĩ văn bản sau và thực hiện các yêu cầu:**

|  |
| --- |
| **ĐIỂM TÁM**  Giờ trả bài tập làm văn luôn là giờ sôi động nhất vì thầy giáo thường đọc cho cả lớp nghe hai bài, bài được điểm cao nhất và bài có điểm thấp nhất. Tất nhiên, bài điểm cao được những tràng pháo tay và bài điểm thấp là những trận cười, chưa kể sau đó còn hình thành nên nhiều giai thoại từ những câu mà thầy giáo nhận xét là “què, cụt, thiếu sức thuyết phục...". Và giai thoại này đôi khi còn lan truyền ra cả các lớp khác khiến tác giả của nó chỉ còn cách là lấy cả hai tay mà che mặt lại. Vào giờ này, cả lớp đứa nào cũng hồi hộp đến thót tim khi xấp bài trên tay thầy giáo đã vơi nhiều rồi mà bài của mình còn chưa thấy đâu.  Hôm nay, như thường lệ, thầy giáo mở cặp lấy xấp bài ra là cả lớp nhấp nhổm. Với đề ra “Hãy kể lại một kỉ niệm sâu sắc của em”, thầy giáo đã nói rằng lớp có bốn mươi học sinh thì chắc chắn sẽ có bốn mươi kỉ niệm khác nhau, không như khi chứng minh trích đoạn nào đó bị thầy chỉ đơn điệu chúng tôi thường chống chế: “Thầy ơi, học cùng nhau thì làm sao mà dẫn chứng không trùng lặp nhau được”.  Khác thường, là thấy đưa xấp bài cho lớp trưởng, chỉ giữ lại một bài. Chỉ một! Đứa nào cũng nhón người nghênh cổ cho cao lên một chút để có nhìn cho ra tên của ai và được mấy điểm nhưng không được. Bài hay nhất? Dở nhất? Giỏi văn nhất lớp là Kim Chi. Nhưng rồi dự đoán của chúng tôi tiêu tan khi Kim Chi với tay nhận bài của mình từ tay lớp trưởng. Vậy là thầy giữ lại bài dở nhất rồi! Cả lớp chuyển ánh nhìn về phía Cường với tiếng cười khúc khích. Cường thường có những câu văn kiểu như “Đi một ngày đàng học một sàng khôn vậy nên chúng ta phải đi nhiều ngày hơn nữa”... Nhưng rồi Cường cũng nhận được bài của mình.  Vậy thì của ai? Hay? Dở? Làm sao biết trước được bài sẽ đọc lên hôm nay là của ai! Trời, môn văn... Có khi bài trước mới được sáu điểm với lời phê “Lối hành văn trong sáng, nên đọc nhiều để dẫn chứng phong phú hơn” thì bài sau nhận ngay điểm bốn với lời phê: “Quá lan man dông dài”. Điểm bảy môn Văn của thầy là một ước mơ xa. Ngay cả Kim Chi cũng nói vậy.  Chúng tôi nhìn theo tay của lớp trưởng cho đến khi bài cuối cùng được phát ra. Chỉ mình Dũng là chưa có. Không hẹn mà cả lớp đều ngạc nhiên nhìn về phía Dũng, tác giả bài văn trên tay thầy. Tránh cái nhìn của cả lớp, Dũng ngoảnh ra cửa sổ. Không thấy mặt Dũng nhưng có thể thấy rõ hai vành tai và cổ của Dũng đỏ ửng. Dũng là học sinh trường huyện mới chuyển về lớp tôi được hai tháng nay. Không có gì nổi trội, nơi Dũng cái gì cũng bình thường và chưa có gì tỏ vẻ ra là đặc biệt về môn Văn cả. Vậy mà điểm tám. Phải, điểm tám! Chúng tôi nhìn rõ số tám đỏ chói trong ô điểm khi thấy đưa tay sửa lại cặp kính trên sống mũi, cử chỉ quen thuộc mỗi khi thầy xúc động. Giọng thầy giáo trầm trầm:  “Kỉ niệm sâu sắc nhất của em là khi nhận được thư của ba em. Nhà em nghèo lắm nhưng ba má cho em ra phố học để sau này em có thể làm được điều gì đó tốt đẹp hơn. Cho em ra phố, ngoài việc phải kiếm việc làm thêm để có tiền trang trải chuyện học hành của em, ba em còn phải làm những việc mà khi ở nhà em có thể đỡ đần được cho gia đình. Chưa bao giờ ba má em viết cái gì cả, mỗi khi cần viết thư về quê hay viết đơn từ là ba mà đọc cho em viết...”  Thầy giáo ngừng đọc, nhìn cả lớp:  - Các em, thầy sẽ viết lại nguyên văn lá thư của ba bạn Dũng lên bảng cho - chúng ta cùng đọc.  Chuyện lạ. Tất cả chúng tôi hồi hộp tò mò đọc từng chữ hiện ra dưới tay thầy giáo. “*Con iu thương của ba chìu hôm qua ba kiu người báng con heo đễ có tiếng gưởi cho con con nhớ nhà không cã nhà nhớ con nhìu lắm cố học nge con chừn nào mùa màn song ba má xẽ ra thăm con*”.  Lá thư không chấm không phẩy, vỏn vẹn bốn mươi lăm từ. Khi thầy giáo quay lại thì Dũng đã úp mặt xuống bàn, hai vai run run. Mắt thầy cũng hoe đỏ. Cả lớp im phăng phắc trước lá thư đầy lỗi chính tả trên bảng, lá thư của một người cha vốn chỉ quen cày cuốc lần đầu cầm bút viết cho con.  (Theo *Những truyện hay viết cho thiếu nhi,* Nguyên Hương*, NXB Kim Đồng, 2021, tr.42 – 46*)  **Lựa chọn đáp án đúng (*Hướng dẫn: Nếu câu 1 chọn D thì ghi 1-D*):**  **Câu 1. Nhận định nào đúng nhất về bối cảnh của truyện?**  A. Tiết trả bài kiểm tra môn văn tại lớp học. B. Trong lớp học.  C. Tiết kiểm tra môn văn tại lớp học. D. Tiết học môn văn của “chúng tôi”.  **Câu 2. Nhận định nào đúng nhất về đề tài của truyện?**  A. Truyện viết về tình cảm thầy trò. B. Truyện viết về tình cảm bạn bè.  C. Truyện viết về tình mẫu tử. D. Truyện viết về tình cảm gia đình.  **Câu 3. Truyện sử dụng ngôi kể nào?**  A. Ngôi thứ nhất, người kể chuyện xưng “tôi” C. Đan xen giữa ngôi thứ nhất và thứ ba  B. Ngôi thứ nhất, người kể chuyện xưng “chúng tôi" D. Ngôi thứ ba  **Câu 4. Nhân vật chính trong truyện là ai?**  A. Thầy giáo B. Chúng tôi C. Dũng D. Ba của Dũng  **Câu 5. Nhan đề của truyện được đặt theo cách nào?**  A. Lấy tên một nhân vật chính B. Lấy tên một hình ảnh/chi tiết cụ thể trong tác phẩm  C. Dựa vào ý khái quát của nội dung tác phẩm D. Lấy tên thể loại  **Câu 6. Việc tác giả dành nửa đầu của văn bản *(từ đầu đến “trên tay thầy”)* để nói về những giờ trả bài tập làm văn của thầy và diễn biến của giờ trả bài tập làm văn hôm nay nhằm mục đích gì?**  A. Lí giải cách thầy giáo đánh giá và cho điểm bài tập làm văn của học sinh  B. Diễn tả những cảm nhận và phản hồi của học sinh sau khi biết điểm bài văn của mình  C. Dẫn dắt, tạo sự căng thẳng, thu hút sự tò mò và lôi cuốn người đọc vào tình tiết sắp được kể  D. Bày tỏ quan điểm, tư tưởng của người kể chuyện về những nhân vật trong truyện  **Câu 7. Các chi tiết “*Không thấy mặt Dũng nhưng có thể thấy rõ hai vành tai và cổ của Dũng đỏ ửng.”, “Khi thầy giáo quay lại thì Dũng đã úp mặt xuống bàn, hai vai run run.”* cho thấy điều gì ở nhân vật này?**  A. Dũng rất ngại với các bạn. B. Dũng rất xấu hổ vì bài làm của mình  C. Dũng rất xấu hổ với thầy giáo. D. Dũng rất xúc động trước sự đánh giá của thầy giáo.  **Câu 8. Nhận định nào không đúng về nghệ thuật của truyện?**  A. Miêu tả rất chi tiết nội tâm nhân vật B. Tạo được tình huống bất ngờ  C. Lựa chọn được một số chi tiết đặc sắc D. Cốt truyện đơn giản  **Trả lời câu hỏi:** **Câu 9.** Trong truyện, tác giả viết: *“Điểm bảy môn Văn của thầy là một ước mơ xa”; “Không có gì nổi trội, nơi Dũng cái gì cũng bình thường và chưa có gì tỏ vẻ ra là đặc biệt về môn Văn cả.”* Vậy vì sao với bài văn này, thầy giáo lại cho Dũng điểm tám?  **Câu 10.** Theo em, truyện ngắn trên gửi gắm đến bạn đọc thông điệp gì? |

**PHẦN II: VIẾT (4.0 điểm)**

Em hãy viết bài văn phân tích một tác phẩm truyện mà em đã được học, được đọc.

**--------- HẾT ---------**

***Ghi chú*:** Điểm phần I: 1 → 8. *(4.0 điểm)*; 9. *(1 điểm)*; 10. *(1.0 điểm)*

Điểm phần II: a. Hình thức *(0.5 điểm)*; b. Nội dung *(3.5 điểm)*

*Họ và tên học sinh:…………………………………………………Lớp:………*

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II**

Môn: Ngữ văn lớp 8

*Bộ sách Cánh Diều*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6.0** |
|  | **1** | A | 0,5 |
| **2** | D | 0,5 |
| **3** | B | 0,5 |
| **4** | C | 0,5 |
| **5** | B | 0,5 |
| **6** | C | 0,5 |
| **7** | D | 0,5 |
| **8** | A | 0,5 |
|  | **9** | Thầy giáo chưa từng cho ai điểm tám. Dũng cũng không phải là học sinh nổi trội về môn văn kể từ khi chuyển đến lớp học này. Việc thầy giáo cho Dũng điểm tám – có thể coi là điểm cao nhất từ trước đến nay là vì:  - Dũng đã làm một **bài văn đúng với yêu cầu** của thầy.  - Bài văn của Dũng viết giản dị nhưng có những **tình cảm chân thành mà sâu sắc với cha mẹ**. Qua nội dung bài văn, có thể thấy Dũng rất **yêu thương** cha mẹ mình, **thấu hiểu**, **trân trọng** tình cảm và sự hi sinh của cha mẹ (dẫn chứng: thuộc lòng bức thư ba gửi, xúc động nghẹn ngào khi được thầy giáo thấu hiểu, sẻ chia và trân trọng tình cảm và suy nghĩ của mình).  => *GV căn cứ vào câu trả lời, diễn đạt của HS để linh hoạt cho điểm phù hợp.* | 1,0 |
|  | **10** | **Thông điệp:**  - Cần trân trọng hạnh phúc gia đình bình dị mà thiêng liêng.  - Cần cảm nhận, đánh giá cuộc sống bằng tình yêu thương, tâm hồn tinh tế.  - Luôn biết ơn những gì ta đang được nhận vì mỗi điều nhỏ bé tốt đẹp ta đang có rất có thể là nhờ sự hi sinh lặng thầm của những người thân yêu  - Đừng vội vàng phán xét người khác qua vẻ bề ngoài  - Văn chương muốn hay phải xuất phát từ tình cảm chân thành.  …vv.  => *HS có thể có những cảm nhận khác nhau, GV căn cứ vào câu trả lời, diễn đạt của HS để linh hoạt cho điểm phù hợp.* | 1,0 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **II** | **VIẾT** | **4,0** |
| 1. *Đảm bảo về hình thức : một bài văn phân tích một tác phẩm truyện ,bố cục 3 phần : MB , TB , KB* | 0,25 |
| *2. Xác định đúng yêu cầu của đề* :  Phân tích một tác phẩm truyện. | 0,25 |
| 3. Hs có trình bày theo nhiều cách nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau: | **3.0** |
| **1. Mở bài:**  ***-*** Giới thiệu, tác giả, tác phẩm  - Nhận xét chung về chủ đề và vài nét nghệ thuật đặc sắc của tác phẩm  2. **Thân bài.**  Nêu chủ đề và phân tích các biểu hiện làm rõ chủ đề của tác phẩm:  - Phân tích **đề tài** và những nét **đặc sắc của cốt truyện** trong việc làm sáng tỏ chủ đề.  - Phân tích các nhân vật nhằm làm rõ chủ đề của truyện:  + Nhân vật thứ nhất (các chi tiết về hoàn cảnh, việc làm, cử chỉ, lời nói…) trong mối quan hệ với các nhân vật khác  + Nhân vật thứ hai (nếu đáng chú ý) là người thế nào, những chi tiết nào thể hiện điều đó?...  - Phân tích tác dụng của các nét đặc sắc nghệ thuật trong truyện: nghệ thuật xây dựng nhân vật, cốt truyện, tình tiết, lời văn, ngôi kể, ...  **3. Kết bài:** Khái quát về giá trị nội dung và nghệ thuật của truyện. Nêu tác động của truyện đối với em. | 0,5  2,0  0,5 |
| *4. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, trình bày sạch sẽ, không tẩy xóa | 0,25 |
| *5. Sáng* tạo: Bố cục mạch lạc, diễn đạt lưu loát, dùng phương tiện liên kết câu ... | 0,25 |